TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29A/2025/DS-ST
Ngày: 14-4-2025
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Công Minh

Ông Phùng Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Bế Thị Huệ, Thư ký Tòa án-Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang không tham gia phiên toà.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:175/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2025/QĐXX-ST ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1988; (có đơn xin vắng)

Địa chỉ: Ấp R, xã M, Thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trần C, sinh năm 1995; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Do là đồng nghiệp nên anh có cho anh C mượn tiền nhiều lần. Vào ngày 15/3/2023 10.000.000đồng, ngày 17/3/2023 10.000.000đồng, ngày 24/3/2023 anh cho anh C mượn số tiền 9.800.000đồng, ngày 01/4/2023 là 4.000.000đồng, ngày 03/4/2023 anh có cho anh C mượn 6.200.000đồng. Tổng cộng là 40.000.000đồng. Nay anh yêu cầu anh C trả anh số tiền 40.000.000đồng. Thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Trần C đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh C không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh H xin vắng mặt, theo đơn xin vắng mặt nguyên đơn anh H có ý kiến thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu buộc anh C trả lại số tiền mượn là 24.000.000đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật. Bị đơn anh C vắng mặt không lý do và không có bản tự khai nộp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Minh H xin vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Trần C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vắng mặt, nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của anh H không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên được chấp nhận theo Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn anh Nguyễn Minh H khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Trần C phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận của hợp đồng vay tài sản, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Xét, theo 02 bản sao kê tài khoản của Ngân hàng V-Chi nhánh T-Phòng G ngày 03/01/2024 thì anh Nguyễn Minh H (số tài khoản 1018970942 Ngân hàng V) chuyển khoản vào tài khoản của anh Nguyễn Trần C (số tài khoản 71010001543372 Ngân hàng B): ngày 15/3/2023 là 10.000.000đồng, ngày 17/3/2023 là 10.000.000đồng, ngày 01/4/2023 là 4.000.000đồng, tổng cộng là 24.000.000đồng. Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý và các tài liệu chứng cứ kèm theo nhưng anh C không có phản đối đây là những tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử cần buộc anh C trả số nợ này.

Về lãi: Do anh H không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: bị đơn anh Nguyễn Trần C phải chịu án phí có giá ngạch đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Minh H được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 5, Khoản 3 Điều 26, Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 463, Điều 466 và Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Minh H

Buộc bị đơn anh Nguyễn Trần C có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn anh Nguyễn Minh H số tiền 24.000.000đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự trên số tiền chậm thi hành án.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Trần C phải chịu 1.200.000đồng án phí.

Hoàn anh Nguyễn Minh H 1.000.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011909 ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Nguyễn Minh H, bị đơn anh Nguyễn Trần C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4/ Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hồng Quyên